

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **336/2026/QĐST-HNGĐ** Đà Nẵng, ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 618/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Lan A**; Sinh năm 2000; CCCD: 066300009220; HKTT: Thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Số A đường H, khu phố T, phường Đ, Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông **Hoàng Văn N**; sinh năm 1999; CCCD: 066099007505; HKTT: Thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Số C H, TDP H, phường H, Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N (*Do công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N nên Giấy chứng nhận kết hôn số 17 do UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Đ, tỉnh Đắk Lắk) cấp ngày 11/3/2020 không còn giá trị pháp lý*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N xác định có 01 con chung tên Hoàng Thị Kim N1, sinh ngày 27/5/2020. Ly hôn, ông bà thống nhất: Giao con Hoàng Thị Kim N1 cho cho bà Nguyễn Thị Lan A được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đ (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 9/2026 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì

quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N xác định không có.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N xác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Lan A và ông Hoàng Văn N mỗi người chịu 75.000 đồng, bà Nguyễn Thị Lan A tự nguyện chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Lan A đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0001900 ngày 26 tháng 02 năm 2026.

Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: 150.000 đồng ông Hoàng Văn N phải chịu nhưng bà Nguyễn Thị Lan A tự nguyện chịu được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Lan A đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0001900 ngày 26 tháng 02 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 36, 72 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKSND KV4 – Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng;
- UBND xã Đliê Ya, tỉnh Đắk Lắk.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Hạnh